

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ



**GIẤY PHÉP KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN**

(Ở KHU VỰC CÓ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH)

Số:.....

Ngày cấp:.....

Số: 42 /GP-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 7 năm 2021

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 98/2017/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về quản lý, cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 73/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 98/2017/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2390/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về chủ trương đầu tư Nhà máy sản xuất viên nén năng lượng tại huyện Nam Đông;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về chủ trương đầu tư điều chỉnh Nhà máy sản xuất viên nén năng lượng tại huyện Nam Đông;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về chủ trương đầu tư điều chỉnh Dự án Nhà máy sản xuất viên nén năng lượng tại huyện Nam Đông;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-TNMT ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Nhà máy sản xuất viên nén năng lượng”;

Theo Công văn số 400/SXD-QLXD ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh thiết kế cơ sở dự án

Nhà máy sản xuất viên nén năng lượng tại huyện Nam Đông, hạng mục: san nền;

Theo Đơn và hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình của Công ty TNHH Viên nén RENEN nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 320/TTr-STNMT-TN ngày 21 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Viên nén RENEN khai thác, vận chuyển đất làm vật liệu san lấp trong quá trình xây dựng Nhà máy sản xuất viên nén RENEN tại xã Hương Phú, huyện Nam Đông bằng phương pháp lộ thiên.

- Diện tích: 1,986 ha, được giới hạn bởi các điểm góc được đánh ký hiệu từ M1 đến M12 có tọa độ xác định theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Giấy phép này;
- Khối lượng đất làm vật liệu san lấp khai thác, vận chuyển: 95.906,73 m³.
- Loại khoáng sản: đất làm vật liệu san lấp.
- Độ sâu khai thác: khai thác, san gạt đất đến cao độ thiết kế từ 17,0m đến 17,5m (theo hồ sơ thiết kế cơ sở đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Công văn số 400/SXD-QLXD ngày 01 tháng 02 năm 2021)
- Thời hạn khai thác: đến hết ngày 31/12/2021.

Điều 2. Công ty TNHH Viên nén RENEN có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.
2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.
3. Tiến hành hoạt động khai thác đất theo đúng tọa độ, diện tích, khối lượng quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
4. Trước khi tiến hành khai thác, phải báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện đầy đủ các thủ tục liên quan về đất đai và các quy định liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Cung cấp đất làm vật liệu san lấp đến đúng địa điểm mà Công ty TNHH Viên nén RENEN đã cam kết và theo Phụ lục 03 của Quyết định này.

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Nhà máy sản xuất viên nén năng lượng” và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình khu vực thi công khai thác đất; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác đất làm vật liệu san lấp;

Phải thu hồi tối đa khoáng sản đất làm vật liệu san lấp khai thác từ việc khai thác, vận chuyển đất trong quá trình xây dựng Nhà máy sản xuất viên nén RENEN tại xã Hương Phú, huyện Nam Đông; nếu phát hiện có khoáng sản mới khác, phải báo cáo về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để có hướng giải quyết; báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự khu vực thi công khai thác đất làm vật liệu san lấp theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; định kỳ 03 tháng một lần báo cáo kết quả thực hiện cho UBND xã Hương Phú, UBND huyện Nam Đông, Sở Tài nguyên và Môi trường; thực hiện việc nộp phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên và các nghĩa vụ tài chính theo quy định hiện hành;

Hết thời hạn khai thác, Công ty TNHH Viên nén RENEN phải lập báo cáo gửi về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Nam Đông, UBND xã Hương Phú.

Điều 3. UBND huyện Nam Đông, UBND xã Hương Phú có trách nhiệm giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định theo nội dung giấy phép này, bảo vệ môi trường, thi công, khai thác, vận chuyển đất làm vật liệu san lấp trong quá trình xây dựng Nhà máy sản xuất viên nén RENEN tại xã Hương Phú, huyện Nam Đông của Công ty TNHH Viên nén RENEN.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty TNHH Viên nén RENEN phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, kế hoạch khai thác tại cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch UBND huyện Nam Đông; Chủ tịch UBND xã Hương Phú; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Giám đốc Công ty TNHH Viên nén RENEN chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- VP: CVP và PCVP; CV: CT, KH;
- Lưu VT, XD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương

Phụ lục 01**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC, VẬN CHUYỂN ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT VIÊN NÉN RENEN TẠI XÃ HƯƠNG PHÚ, HUYỆN NAM ĐÔNG**

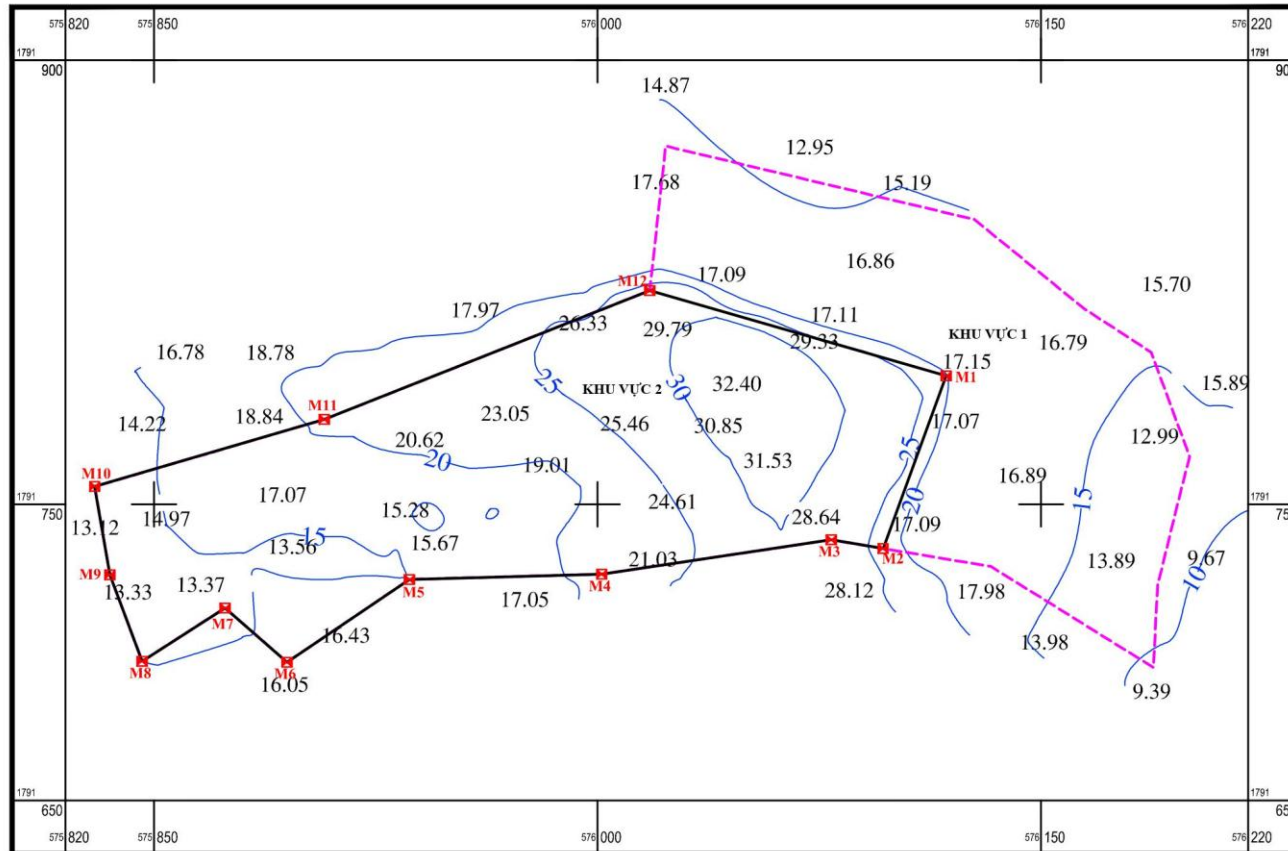
(Kèm theo Giấy phép khai thác số 42 /GP-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Điểm góc	Toạ độ VN 2000 (Kinh tuyến trục 107° múi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
M1	1.791.793,43	576.117,90
M2	1.791.735,07	576.096,55
M3	1.791.738,00	576.079,00
M4	1.791.726,42	576.001,40
M5	1.791.724,63	575.936,33
M6	1.791.696,66	575.894,99
M7	1.791.715,00	575.874,00
M8	1.791.697,00	575.846,00
M9	1.791.726,21	575.835,04
M10	1.791.755,99	575.829,93
M11	1.791.778,66	575.907,55
M12	1.791.822,24	576.017,66
Diện tích: 1,986 ha		

BẢN ĐỒ KHU VỰC KHAI THÁC, VẬN CHUYỂN ĐẤT SAN LẤP

Tại khu vực Nhà máy sản xuất viên nén năng lượng tại huyện Nam Đông, xã Hương Phú, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế
 Kèm theo Giấy số:/GP-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM KHÉP GÓC		
Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000, KTT 107 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
M1	1791793,43	576117,90
M2	1791735,07	576096,55
M3	1791738,00	576079,00
M4	1791726,42	576001,40
M5	1791724,63	575936,33
M6	1791696,66	575894,99
M7	1791715,00	575874,00
M8	1791697,00	575846,00
M9	1791726,21	575835,04
M10	1791755,99	575829,93
M11	1791778,66	575907,55
M12	1791822,24	576017,66
Diện tích: 1,986ha		



CHÚ THÍCH

- Đường đồng mức cái và giá trị (m)
- 15.70 Điểm độ cao
- M5 Mốc ranh giới
- Ranh giới theo bản đồ địa chính xin thuê đất 33725,8m²
- Ranh giới khu vực 2 xin khai thác, vận chuyển

Tỷ lệ: 1 : 2.500

Phụ lục 03

**ĐỊA ĐIỂM TIÊU THỤ KHOÁNG SẢN ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP
PHÁT SINH TỪ VIỆC XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT VIÊN NÉN
RENEN TẠI XÃ HƯƠNG PHÚ, HUYỆN NAM ĐÔNG**

*(Kèm theo Giấy phép khai thác số 42 /GP-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

STT	Khối lượng đất san lấp	Loại khoáng sản	Địa điểm tiêu thụ đất san lấp	Ghi chú
1	95.906,73 m ³	Đất làm vật liệu san lấp	Cung cấp đất làm vật liệu san lấp cho công trình đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn.	